

Số: 07 /KH-UBND

Tuyên Quang, ngày 29 tháng 01 năm 2018



## **KẾ HOẠCH**

### **Quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2018**

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP, Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Kế hoạch Quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh năm 2018, như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích**

- Tiếp tục phổ biến, quán triệt và tổ chức thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP và các văn bản pháp luật có liên quan;

- Kiểm tra, theo dõi việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, kịp thời phát hiện những tồn tại, hạn chế và những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; có giải pháp cụ thể nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; đồng thời kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

##### **2. Yêu cầu**

- Quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính phải đảm bảo triển khai đồng bộ, thống nhất, đồng thời có trọng tâm, trọng điểm; kết hợp quản lý theo lĩnh vực và theo địa bàn; công tác kiểm tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính phải đúng nguyên tắc, thẩm quyền, trách nhiệm.

- Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính. Trong quá trình thực hiện, phải đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị.

## **II. NỘI DUNG, PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN**

### **1. Xây dựng, hoàn thiện pháp luật về xử lý vi phạm hành chính**

Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã thường xuyên rà soát, theo dõi, tổng hợp các vấn đề vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện áp dụng các văn bản quy phạm pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; kịp thời phát hiện các quy định không khả thi, không phù hợp với thực tiễn hoặc chồng chéo, vướng mắc gửi Sở Tư pháp để tổng hợp; kiến nghị cơ quan chủ trì soạn thảo hoặc Bộ Tư pháp nghiên cứu sửa đổi, bổ sung.

### **2. Tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính**

Tăng cường tuyên truyền, phổ biến Luật Xử lý vi phạm hành chính, Nghị định số 81/2013/NĐ-CP của Chính phủ; Nghị định số 97/2017/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn thi hành với nội dung, hình thức phù hợp nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân, nhất là cơ quan, người có thẩm quyền áp dụng các quy định về xử lý vi phạm hành chính được kịp thời, đầy đủ, chính xác.

- *Cơ quan, đơn vị thực hiện:* Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- *Cơ quan phối hợp:* Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Tuyên Quang, các cơ quan, đơn vị liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

### **3. Tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ xử lý vi phạm hành chính**

Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên sâu về xử lý vi phạm hành chính cho lãnh đạo, công chức làm công tác quản lý và trực tiếp làm công tác xử lý vi phạm hành chính của các cơ quan, đơn vị, các cấp từ tỉnh đến cấp xã.

- *Cơ quan chủ trì thực hiện:* Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị liên quan; Ủy ban nhân dân cấp xã.

- *Thời gian thực hiện:* Quý III năm 2018.

#### **4. Kiểm tra, thanh tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính**

4.1. Tiến hành kiểm tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

##### *a) Nội dung kiểm tra:*

- Tình hình ban hành văn bản triển khai thực hiện Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Công tác phổ biến, tập huấn, bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ, bố trí nguồn lực và các điều kiện khác để bảo đảm cho việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính;
- Việc áp dụng các quy định pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và hồ sơ xử lý vi phạm hành chính;
- Việc thực hiện chế độ báo cáo, thống kê về xử lý vi phạm hành chính;
- Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong xử lý vi phạm hành chính (nếu có).

##### *b) Lĩnh vực kiểm tra trọng tâm*

Kiểm tra việc áp dụng các quy định của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; lĩnh vực khoáng sản; lĩnh vực bảo vệ môi trường.

##### *c) Đối tượng kiểm tra*

- Cấp tỉnh: Sở Tài nguyên và Môi trường.
- Cấp huyện: Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.
- Cấp xã: Kiểm tra 02 đơn vị cấp xã của UBND huyện, thành phố.

*d) Cơ quan chủ trì thực hiện:* Giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện; Sở Tư pháp chủ trì tham mưu trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành để thực hiện kiểm tra về tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực kiểm tra trọng tâm và tiến hành kiểm tra, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

##### *đ) Cơ quan phối hợp:*

- Công an tỉnh, Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm cử cán bộ, công chức tham gia Đoàn kiểm tra liên ngành về việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

- Các cơ quan, đơn vị được kiểm tra có trách nhiệm phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi, cung cấp đầy đủ, kịp thời, chính xác các thông tin, tài liệu liên quan đến nội dung kiểm tra cho Đoàn kiểm tra hoặc người có trách

nhiệm kiểm tra; giải trình những vấn đề có liên quan đến nội dung kiểm tra; thực hiện kịp thời các kết luận, kiến nghị của Đoàn kiểm tra hoặc người được giao nhiệm vụ kiểm tra; chấp hành nghiêm các quyết định xử lý kết quả kiểm tra (nếu có) và xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật đối với công chức được giao nhiệm vụ có hành vi vi phạm.

e) *Thời gian thực hiện*: Hoàn thành trước ngày 30/06/2018.

4.2. Tự kiểm tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính của các cơ quan, đơn vị.

- *Cơ quan chủ trì thực hiện*: Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện*: Hoàn thành và gửi báo cáo gắn với Báo cáo kết quả thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính định kỳ 06 tháng và cả năm.

4.3. Tổ chức thanh tra theo kiến nghị của Sở Tư pháp hoặc khi có phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức, báo chí về việc áp dụng pháp luật về xử lý vi phạm hành chính có ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức trên địa bàn tỉnh.

- *Cơ quan chủ trì thực hiện*: Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức thanh tra trong phạm vi địa bàn quản lý.

- *Cơ quan phối hợp*: Các sở, ban, ngành có kiến nghị, phản ánh.

- *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên.

## **5. Báo cáo, thống kê công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính**

5.1. Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố thực hiện chế độ báo cáo 6 tháng, hàng năm và nhiệm vụ thống kê đối với công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính theo đúng quy định tại Khoản 31, Khoản 33 Điều 1 Nghị định số 97/2017/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP của Chính phủ.

5.2. Sở Tư pháp có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị gửi báo cáo theo đúng quy định; Giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp, xây dựng dự thảo báo cáo tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của địa phương và gửi Bộ Tư pháp trước ngày 20 tháng 7 (đối với báo cáo định kỳ 06 tháng); trước ngày 20 tháng 01 năm tiếp theo (đối với báo cáo hàng năm).

### 5.3. Hình thức và phương thức gửi báo cáo

Báo cáo phải được thể hiện bằng văn bản, có chữ ký, họ tên của Thủ trưởng cơ quan báo cáo, đóng dấu phát hành theo quy định; các biểu mẫu tổng hợp số liệu kèm theo báo cáo phải được đóng dấu giáp lai và có chữ ký tắt của Thủ trưởng cơ quan báo cáo.

### 6. Xây dựng cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính và tích vào cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính

Xây dựng cơ sở dữ liệu, tích hợp dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính vào cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính để phục vụ công tác quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính.

- *Cơ quan chủ trì thực hiện:* Sở Tư pháp, Sở Thông tin và truyền thông.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị có liên quan
- *Thời gian thực hiện:* Theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các ban, ngành căn cứ Kế hoạch này và các văn bản có liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính tại các cơ quan, đơn vị.

2. Sở Tư pháp có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ tổng hợp kết quả thực hiện báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Tư pháp theo quy định.

3. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh tiếp tục phổ biến, quán triệt những nội dung của Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản liên quan cho đội ngũ cán bộ trong ngành.

4. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố có trách nhiệm xây dựng kế hoạch công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2018 của đơn vị để tổ chức thực hiện (đồng gửi Sở Tư pháp để tổng hợp); chỉ đạo, theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện của Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn thuộc phạm vi quản lý.

### IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí đảm bảo cho công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính do ngân sách Nhà nước bảo đảm theo phân cấp quản lý ngân sách.

2. Sở Tài chính, Phòng Tài chính cấp huyện có trách nhiệm tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt dự toán ngân sách để thực hiện công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên cơ sở dự toán kinh phí của các cơ quan, đơn vị.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Tư pháp để được hướng dẫn, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết theo quy định./.

**Nơi nhận:** 

- Bộ Tư pháp; (báo cáo)
- Chủ tịch UBND tỉnh; (báo cáo)
- Các PCT UBND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- UBMTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC (P.Hà).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Hải Anh**